

**TAND QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

===== o0o =====

Bản án số: 63 /2018/ HSST

Ngày: 28/ 5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

===== *** =====

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án Nhân dân Quận Thanh Xuân

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Sa Thị Phụng**
- Các hội thẩm nhân dân : **Ông Đỗ Quang Linh**
Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Vũ Thanh Tùng** - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân

-Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Xuân Minh Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Bích T Sinh năm: 1970

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Số 48 ngõ 15 Nghĩa Dũng, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Trọng B (đã mất); con bà Phạm Thị Th (đã mất); Tiền án, tiền sự: Ngày 28/03/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội Chứa mại dâm (án đã được xóa). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Đào Thu H Sinh năm: 1981

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Số 18/19 Cự Lộc, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Đào Duy T; con bà Nguyễn Kim T; Tiền án, tiền sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Thu H Sinh năm: 1994

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Số 48 ngõ 15 Nghĩa Dũng, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Phan Ngọc S; con bà

Nguyễn Thị Bích T; Tiền án, tiền sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Chị Nguyễn Thị L**

Sinh năm: 1970

HKTT: 16/19 Cự Lộc, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: 33 ngõ 01 Nguyễn Thị Định, phường T, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Thị Bích T; Đào Thu H; Phan Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau: Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp phần đất giữa hai số nhà 16 và 18 ngõ 19 Cự Lộc, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Phía bên nhà chị Nguyễn Thị L và ông Hoàng Đ (bố chồng của Đào Thu H) đã nhiều lần to tiếng với nhau, khi chị L cho thợ phá bức tường đang tranh chấp thì hai bên đã tiến tục cãi chửi nhau, Nguyễn Thị Bích T là di ruột của H có mặt và cũng tham gia to tiếng cãi chửi nhau với phía nhà chị L.

Khoảng 7h 30' ngày 03/11/2015 Đào Thu H cùng Nguyễn Thị Bích T ngồi uống nước tại quán nước của chị Trần Thị P đối diện cửa nhà số 09 phố Cự Lộc, phường T, quận T, thành phố Hà Nội thì thấy chị L đang đi từ trong ngõ phố Cự Lộc đi ra hàng nước của ông Phạm Xuân L ở cạnh đó ngồi uống nước. Do còn bức xúc liên quan đến việc cãi nhau trước đó nên T đã đến chỗ chị L đang ngồi để nói chuyện. H cũng đứng dậy đi theo sau. Tại đây hai bên đã to tiếng đôi co với nhau, T lao vào dùng tay tóm tóc lôi kéo chị L ra giữa đường, hai bên dùng tay tóm tóc và đánh vào người nhau, T dùng tay chân đánh vào người chị L, H đang đứng cạnh đó cũng lao vào đánh chị L. Phan Thu H là con gái của T đang ở cửa hàng Thẩm mỹ viện Thanh Nhân tại số 15A phố Cự Lộc, phường T, quận T, thành phố Hà Nội thấy mẹ và chị L xô sát đánh nhau nên cũng lao ra dùng chân tay đánh vào người vào mặt chị L. Cùng lúc đó anh Nguyễn Như T là nhân viên của chị L đi từ trong ngõ 19 phố Cự Lộc đi ra thấy chị L đang bị T, H và H đánh nên đã gọi thêm người ra giúp đỡ và lao vào can ngăn việc các đối tượng trên đánh chị L. Anh Nguyễn Khắc C cũng là nhân viên của chị L đi từ trong ngõ 19 phố Cự Lộc ra thấy việc chị L bị đánh và thấy anh T hô gọi nên chạy vào gọi thêm mấy người bảo vệ xây dựng ra hỗ trợ. Vũ Ngọc H là bạn trai của H đang ngồi uống nước cùng bạn là Nguyễn Ngọc Anh T tại quán nhà ông L từ trước để đợi đón H đi chơi, thấy anh T lao vào giằng co với nhóm chị T và H nên cũng đã vào để can ngăn thì H và anh T đã lao vào giằng co với nhau. Chị L sau khi bị đánh đã bỏ chạy vào trốn trong nhà số 7 phố Cự Lộc, Anh T và H vẫn giằng co ứn đẩy nhau ở bức tường trước cửa quán

sửa chữa xe máy đầu ngõ 7 phố Cự Lộc. Anh C từ trong ngõ 19 phố Cự Lộc chạy ra cùng anh Nguyễn Khắc T (anh trai chị L) vào kéo tách H và anh T ra. H chạy vào quán nước ở đầu phố Cự Lộc lấy 1 chai nước thủy tinh quay lại đập vào đầu anh Nguyễn Khắc C làm anh C bị chảy máu ở đầu, anh C chạy vào sâu trong phố Cự Lộc. Sau đó các bên đã tự giải tán hết, H đã cùng H và T đưa T về nhà. Chị L bị đánh gây thương tích sưng nề bầm tím gò má trái dưới mắt trái khi thấy công an phường T đến đã đi từ trong nhà số 7 phố Cự Lộc ra và cùng anh T đến Công an phường Thượng Đình để trình báo. Anh C sau khi bị H đánh đã chạy về nhà anh T tại 23 B6 Cự Lộc, phường T, quận T, thành phố Hà Nội được anh T đưa đi băng bó vết thương và đưa đến Công an phường Thượng Đình trình báo. Công an phường Thượng Đình đã đưa chị L và anh C đến bệnh viện quân y 103 để khám cấp cứu. Quá trình xô sát đánh nhau Nguyễn Thị Bích T cũng bị đánh vào đầu, ngày 4/11/2015 Thủy có vào Bệnh viện quân y 103 để khám chữa bệnh.

Giấy chứng thương ngày 11/11/2015 của bệnh viện Quân y 103 xác định tình trạng thương tích của chị Nguyễn Thị L như sau: mắt mắt cân đối, sưng nề bầm tím gò má đuôi mắt trái, chàm bên phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y ngày 14/01/2016 của Viện pháp y Quốc Gia kết luận về tỷ lệ thương tích của chị Nguyễn Thị L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Tổn thương thị thần kinh mắt trái gây giảm thị lực còn 20/400, thị lực mắt phải 20/30.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014 ngày 12/06/2014 BYT, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 31%.

3. Cơ chế gây thương tích: Do vật tày tác động gây nên.

Tại cơ qua điều tra, chị Nguyễn Thị L khai đối tượng Đào Thu H dùng tuýp sắt dài khoảng 70 cm vụt vào phía mặt bên trái của chị. Qua điều tra không đủ căn cứ kết luận H hay đối tượng nào khác gây thương tích cho chị L bằng tuýp sắt. Mặc dù không xác định được đối tượng dùng vật tày gây thương tích cho chị L nhưng vẫn đủ cơ sở kết luận các đối tượng Nguyễn Thị Bích T, Đào Thu H, Phan Thu H đồng phạm gây thương tích cho chị L. Về dân sự chị L (là người bị hại) sẽ xuất trình hóa đơn chứng từ và có yêu cầu cụ thể việc bồi thường thương tích của mình tại phiên tòa.

Tại bản kết luận giám định pháp y ngày 03/12/2015 của Viện pháp y Quốc Gia kết luận tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Khắc C là 5%.

Quá trình xô sát thương tích của Nguyễn Thị Bích T như sau: tại giấy chứng thương ngày 11/11/2015: chấn động não, sưng nề cằm phải, xây sát da bàn tay trái, bầm tím cẳng tay phải gối trái do bị đánh. Tại bản kết luận giám định pháp y ngày 14/01/2016 của Viện pháp y Quốc Gia kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thị Bích T là 2%. Đối với thương tích của Nguyễn Thị Bích T, Thủy khai nghe có người nói lại thì Thủy bị anh Nguyễn Như T cầm gậy đập vào đầu từ phía sau gây thương tích nhưng không rõ ai cụ thể và không trực tiếp nhìn thấy việc T cầm gậy đập vào đầu mình. Căn cứ vào tài liệu thu thập được không đủ căn cứ chứng minh việc anh T cầm gậy đập vào đầu gây thương tích cho T. Tại cơ quan điều tra, chị T trình bày sẽ yêu cầu bồi thường thương tích đối với các đối tượng gây thương tích cho mình tại phiên tòa.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Bích T, Phan Thị H, Vũ Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Riêng Đào Thu H ban đầu không thừa nhận tham gia cùng Nguyễn Thị Bích T và Phan Thị H xô sát đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị L nhưng căn cứ vào lời khai của các nhân chứng có mặt tại hiện trường, lời khai người bị hại cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận Đào Thu H đã cùng đồng bọn có hành vi gây thương tích cho chị Nguyễn Thị L.

Căn cứ vào tài liệu điều tra thu thập được, ngày 25/5/2016 Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Bích T, Phan Thị H, Đào Thu H và Vũ Ngọc H về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật Hình sự.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Khắc C, ngày 2/9/2016 anh C đã có đơn xin rút đơn trình báo, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Vũ Ngọc H và xin tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình. Ngày 23/11/2016 Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân ra quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Vũ Ngọc H và ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Ngọc H về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác theo điểm e khoản 3 điều 5 nghị định 167CP/2013 ngày 12/11/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự mức phạt 2.500.000 đồng.

Căn cứ vào tài liệu điều tra thu thập được xác định Nguyễn Ngọc Anh T có mặt tại nơi xảy ra xô sát nhưng không tham gia xô sát, không đánh gây thương tích cho ai nên cơ quan Công an không đưa ra hình thức xử lý đối với T.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo Đào Thu H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát quận Thanh Xuân đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 23/12/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân truy tố các Nguyễn Thị Bích T; Đào Thu H; Phan Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104 BLHS 1999; Điều 51 khoản 1 điểm s BLHS năm 2015; K3Đ7 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T từ 26 đến 30 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 104 BLHS 1999; Điều 65; Điều 51 khoản 1 điểm s BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Đào Thu H từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng; Xử phạt bị cáo Phan Thị H từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng. Tách phần dân sự trong hình sự: Dành quyền khởi kiện cho chị Long ở một bản án dân sự khác.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đó được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các bị cáo, người bị hại, kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát.

XÉT THÁY

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Bích T; Đào Thu H; Phan Thu H khai nhận nội dung bản cáo trạng đại diện Viện kiểm sát đã công bố là đúng. Các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 17h30’ ngày 03/11/2015 các bị cáo Nguyễn Thị Bích T, Đào Thu H, Phan Thị H có hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị L với tỷ lệ thương tích 31% tại khu vực đầu phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người liên quan, lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi và tỷ lệ thương tích mà hành vi của các bị cáo gây ra cho người bị hại đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị Bích T, Đào Thu H, Phan Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn

gây mất trật tự trị an cho xã hội. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ hành vi của mình, buộc phải nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhận thức được hậu quả do hành vi đó gây ra nhưng do có mâu thuẫn, các bị cáo không tự kiềm chế được bản thân dẫn đến phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T là người khởi sự có hành vi phạm tội tích cực nhất nên cần đánh giá có vai trò cao nhất. Các bị cáo Phan Thị H, Đào Thu H tham gia có mức độ nhưng cũng cần xác định vụ án có đồng phạm giản đơn. Hội đồng xét xử xét thấy việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải áp dụng đối một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với bị cáo Thủy nhân thân có 01 tiền án mặc dù đã được xóa nhưng cũng thể hiện đã được pháp luật trừng trị, giáo dục nhưng không tu dưỡng bản thân mà vẫn phạm tội, do vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét hành vi phạm tội của các bị cáo phát sinh từ mâu thuẫn trong cuộc sống nội bộ nhân dân. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thủy có thái độ khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, mặc dù bị cáo đã có 01 tiền án nhưng đã được xóa nên cũng được xét là phạm tội lần đầu, bị cáo có ý thức đền bù bồi thường cho chị Nguyễn Thị L nhưng do chị Long không có mặt tại nơi cư trú do vậy bị cáo không thể thực hiện được việc bồi thường, đây là những tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Hương và bị cáo Hiền tham gia phạm tội có mức độ, hai bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hương có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo Hiền ban đầu không nhận tội nhưng sau khi được phân tích đã nhận thức được hành vi của mình nên cũng đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Các bị cáo có ý thức đền bù bồi thường cho chị Nguyễn Thị L nhưng do chị Long không có mặt tại nơi cư trú do vậy bị cáo không thể thực hiện được việc bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly 2 bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng đối với 2 bị cáo một hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách, giao 2 bị cáo về địa phương quản lý giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa ngày 17/4/2018 bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Phan Thị H trình bày: Đối với thương tích của chị Nguyễn Thị L có thể do người khác dùng hung khí gây nên. Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng. Tại phiên tòa ngày 28/5/2018 những người làm chứng vắng mặt nhưng

cam kết vẫn giữ những lời khai tại cơ quan điều tra, mặt khác các bị cáo không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho việc có người khác dùng hung khí để đánh chị Long, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để xem xét lời khai của bị cáo Thủy và Hương về việc bỏ lọt tội phạm hay xác định có hung khí trong việc các bị cáo gây thương tích cho người bị hại trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, Người bị hại là chị Nguyễn Thị L trình bày sẽ yêu cầu các bị cáo bồi thường khi Tòa án xét xử vụ án. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng qua xác minh hiện tại chị Long không có mặt tại nơi cư trú cho nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét về yêu cầu bồi thường của chị Nguyễn Thị L. Do vậy cần quyết định tách phần bồi thường dân sự trong vụ án hình sự, dành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho chị Nguyễn Thị L đối với phần bồi thường (nếu có) theo trình tự qui định của Pháp luật.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Khắc C, ngày 2/9/2016 anh C đã có đơn xin rút đơn trình báo, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Vũ Ngọc Hiệp và xin tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình. Ngày 23/11/2016 Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân ra quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Vũ Ngọc H và ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Ngọc H về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác theo điểm e khoản 3 điều 5 nghị định 167CP/2013 ngày 12/11/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự mức phạt 2.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

Căn cứ vào tài liệu điều tra thu thập được xác định Nguyễn Ngọc Anh T có mặt tại nơi xảy ra xô sát nhưng không tham gia xô sát, không đánh gây thương tích cho ai nên cơ quan Công an không đưa ra hình thức xử lý đối với Tú nên Hội đồng xét xử không xét.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Bích T; Đào Thu H; Phan Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- **Áp dụng:** Khoản 2 Điều 104 BLHS 1999; Điều 51 khoản 1 điểm s; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đối với bị cáo Đào Thu H và Phan Thị H) .

Áp dụng: Điều 106; Điều 133; Điều 331; Điều 332; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bích T 2 (hai) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo **Đào Thu H 2 (hai) năm tù** nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **04 (bốn) năm** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội quản lý trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Phan Thị H 2 (hai) năm tù** nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **04 (bốn) năm** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Phúc Xá, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội quản lý trong thời gian thử thách.

- Dành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho chị Nguyễn Thị L đối với phần yêu cầu bồi thường (nếu có) theo trình tự qui định của Pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị Bích T; Đào Thu H; Phan Thị H **mỗi bị cáo** phải nộp **200.000đồng** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, vắng mặt người bị hại. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Thanh Xuân
- Thi hành án Q. Thanh Xuân.
- Các bị cáo; Người bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

SA THỊ PHƯỢNG